

Số: /2022/NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh An Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG KHÓA X KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông;

Xét Tờ trình số 389/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh An Giang.

1. Phạm vi điều chỉnh.

Nghị quyết này quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trên địa bàn tỉnh An Giang, bao gồm: Kỳ thi tuyển sinh đầu cấp, kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông; kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia; các

kỳ thi, hội thi, cuộc thi do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố và các trường tổ chức; các kỳ thi, hội thi, cuộc thi khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng.

Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh An Giang, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan được cơ quan có thẩm quyền giao tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và học sinh các đội tuyển dự thi cấp quốc gia được quy định tại Nghị quyết này.

3. Nguyên tắc sử dụng kinh phí.

a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức và tham dự các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh An Giang đúng mục đích, có hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng chế độ.

b) Việc lập, thanh quyết toán kinh phí tổ chức và tham dự các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, chế độ kế toán.

4. Quy định cụ thể nội dung, mức chi các kỳ thi, hội thi, cuộc thi quy định tại Nghị quyết này.

a) Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo; chi đi công tác để thanh tra, kiểm tra trước, trong và sau khi thi; chi tiền ở, đi lại trong nước của những người tham gia công tác tổ chức thi và chấm thi đối với các kỳ thi, hội thi, cuộc thi quy định tại Nghị quyết này và học sinh các đội tuyển dự thi cấp quốc gia thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

b) Chi tiền ăn, tiền giải khát giữa giờ cho thành viên Hội đồng/Ban ra đề thi, Hội đồng/Ban in sao đề thi, những người làm phách tập trung trong những ngày làm việc tập trung cách ly, các thành viên tham gia công tác tổ chức thi và chấm thi đối với các kỳ thi, hội thi, cuộc thi quy định tại Nghị quyết này và giáo viên, học sinh các đội tuyển cấp tỉnh trong quá trình tập huấn để tham dự kỳ thi cấp quốc gia thực hiện nội dung chi và mức chi theo Phụ lục I, Phụ lục II.

c) Chi tiền công cho các chức danh thực hiện công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, hội thi, cuộc thi quy định tại Nghị quyết này do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện theo Phụ lục I, Phụ lục II.

d) Các nội dung chi khác thực hiện theo quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông.

đ) Chi tiền công cho các chức danh thực hiện công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, hội thi, cuộc thi quy định tại Nghị quyết này do các huyện, thị xã, thành phố tổ chức, thực hiện mức chi tối đa không quá 80% theo Phụ lục II.

e) Chi tiền công cho các chức danh thực hiện công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, hội thi, cuộc thi quy định tại Nghị quyết này do trường tổ chức, thực hiện mức chi tối đa không quá 50% theo Phụ lục II.

g) Các nội dung chi và mức chi này được thực hiện cho những ngày thực tế làm việc trong thời gian chính thức tổ chức các nhiệm vụ quy định tại Nghị quyết này. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong một ngày thì chỉ hưởng một mức thù lao cao nhất.

h) Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi được dẫn chiếu để áp dụng trong Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

5. Nguồn kinh phí thực hiện.

a) Nguồn ngân sách nhà nước cấp chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách.

b) Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2022.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Vụ pháp chế các bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh An Giang;
- Báo An Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng Thông tin điện tử VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND-P.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung

